

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 776/TTr-STNMT ngày 31 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định về phân cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai được quy định tại Luật Tài nguyên nước và Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

2. Quyết định này áp dụng đối với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và cá nhân có hoạt động liên quan đến việc cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại, chấp thuận trả lại, tạm dừng, đình chỉ, thu hồi giấy phép khai thác tài nguyên nước, giấy phép thăm dò nước dưới đất và kê khai, đăng ký khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Nguyên tắc phân cấp

1. Việc phân cấp nhằm đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính và bảo đảm sự quản lý thống nhất, toàn diện, hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước về

tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh.

2. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với trách nhiệm của cơ quan, tổ chức được phân cấp; xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, khả năng thực hiện nhiệm vụ và phát huy vai trò, tính chủ động của cơ quan, người đứng đầu cơ quan, tổ chức được phân cấp; bảo đảm điều kiện về tài chính, nguồn nhân lực và các điều kiện cần thiết khác để thực hiện nhiệm vụ được phân cấp.

3. Tuân thủ các quy định của Luật Tài nguyên nước và Nghị định số 54/2024/NĐ-CP về trình tự, thủ tục, thẩm quyền khi thực hiện các nội dung được phân cấp và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Nội dung phân cấp

Phân cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (Chi tiết tại phụ lục kèm theo).

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; thực hiện đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, thời hạn theo quy định của Luật Tài nguyên nước và Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ đối với các nội dung được phân cấp.

2. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện phân cấp. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh đột xuất thì kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xin ý kiến chỉ đạo.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 02 năm 2025.

2. Trường hợp cơ quan được phân cấp giải quyết thủ tục hành chính quy định tại Quyết định này có sự thay đổi về tên gọi nhưng không có sự thay đổi về nhiệm vụ, quyền hạn thì thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính của đơn vị mới đó được giữ nguyên.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận:

- Như Điều 5;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật- Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, THNC (28b).



Võ Tấn Đức



Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH PHÂN CẤP CHO
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG THỰC HIỆN GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC
(Kèm theo Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

| STT | Nhóm thủ tục hành chính |
|-----|---|
| 1 | Tạm dừng hiệu lực giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước. |
| 2 | Đăng ký sử dụng mặt nước, đào hồ, ao, sông, suối, kênh, mương, rạch. |
| 3 | Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000 m ³ /ngày đêm. |
| 4 | Gia hạn, điều chỉnh giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000 m ³ /ngày đêm. |
| 5 | Cấp giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000 m ³ /ngày đêm. |
| 6 | Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000 m ³ /ngày đêm. |
| 7 | Đăng ký khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển. |
| 8 | Cấp giấy phép khai thác nước mặt, nước biển. |
| 9 | Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước mặt, nước biển. |
| 10 | Trả lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước. |
| 11 | Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước. |